

Số: 1203/QĐ-HVPMVN

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán chi ngân sách quý 3 năm 2026

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính, sửa đổi thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của Phòng tài chính kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao dự toán chi ngân sách quý 3 năm 2026 của Học viện Phụ nữ Việt Nam (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tài chính Kế toán Học viện Phụ Nữ Việt Nam và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. *ch*

Nơi nhận:

- VP (P.Tài chính) Hội LHPNVN;
- Các đơn vị thuộc Học viện;
- Lưu VT, TCKT.



Trần Quang Tiến

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH

Từ ngày 01/07/2026 đến ngày 30/9/2026

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật ngân sách

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được nhà nước hỗ trợ như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/dự toán quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện quý (6 tháng, nnăm này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách nhà nước	8,310	1,020	12%	
1	Sự nghiệp giáo dục đào tạo	4,680		0%	
	Kinh phí thực hiện miễn, giảm học phí theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/09/2025 của Chính phủ	4,183		0%	
	Kinh phí trợ cấp xã hội đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số theo Quyết định 1121/1997/QĐ-TTG ngày 23/12/1997 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 197/2001/QĐ-TTG ngày 21/12/2001	16		0%	
	Kinh phí hỗ trợ sinh viên dân tộc thiểu số theo QĐ 66/2013/QĐ-TTG	386		0%	
	Kinh phí thực hiện chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người theo Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ	57		0%	
	Kinh phí cấp bù tiền học bổng và hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập cho người khuyết tật theo Thông tư số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC	38		0%	
2	Sự nghiệp khoa học công nghệ	1,600	80	5%	-
	Khảo sát , đánh giá thực trạng năng lực số và nhu cầu học tập kỹ năng số của hội viên, phụ nữ và xây dựng khung năng lực số	100	80	80%	
	Biên soạn tài liệu nâng cao năng lực số cho hội viên, phụ nữ theo khung năng lực số đã được phê duyệt	400		0%	



	Xây dựng các bộ học liệu kỹ năng số theo các nhóm chuyên đề để đưa lên nền tảng Bình dân học vụ số thực hiện phong trào bình dân học vụ số	500		0%	
	Đào tạo giảng viên nguồn (TOT) về chuyển đổi số và kỹ năng số chuyên sâu bằng hình thức kết hợp	400		0%	
	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giảng viên nguồn đại trà về kỹ năng số bằng hình thức trực tuyến	200		0%	
3	Viện trợ	700	284	41%	
	Vốn viện trợ DSIK 2026 (Chưa ghi thu ghi chi ngoài kho bạc)	700	284	41%	
4	Đầu tư công	1,330	656	49%	
	Dự án đầu tư giai đoạn 2 Gia Lâm	1,330	656	49%	

